TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 142/2018/ QĐST - HNGĐ	*Thanh Sơn, ngày 19 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 179/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Nhi N**, sinh năm 1981
Địa chỉ: xóm M 1, xã V M, huyện M, tỉnh Phú Thọ
Bị đơn: **Anh Hà Đức T**, sinh năm 1975
Địa chỉ: xóm M 1, xã V M, huyện M, tỉnh Phú Thọ
Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Đinh Thị Hạnh – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Nhi N và anh Hà Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị Nhi N và anh Hà Đức T xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Hà Giang L – Sinh ngày 01/8/2003 và cháu Hà Đức L – Sinh ngày 19/10/2009. Nay ly hôn chị N và anh T tự nguyện thỏa thuận: Giao cho chị N được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung là cháu Hà Đức L – Sinh ngày 19/10/2009, anh T được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung là cháu Hà Giang L – Sinh ngày 01/8/2003 kể từ tháng 10 năm 2018 đến khi các con chung thành niên. Hai bên tự nguyện không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp:* Chị Nguyễn Thị Nhi N và anh Hà Đức T đều khẳng định vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Nhi N tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị N đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2018/0001475 ngày 19/9/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Trả lại cho chị N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự*
- *VKS tỉnh + huyện*
- *Chi cục THADS huyện*
- *UBND xã Văn Miếu*
- *Lưu HSVA.*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN
Thẩm phán

Vũ Quang Khải